

- 3- Hướng dẫn làm bài tập :
 +BT2:
 - Gọi HS nêu kq bài đã làm .
 - GV kết hợp sửa cả phát âm .
 + BT3a: - Gv nêu yc của bài .
 - Yc hs làm vở BT .

- 4- Củng cố —dặn dò :
 - Nhận xét giờ học.

- HS đọc yêu cầu, lớp làm vở bài tập (Mỗi HS viết 10 từ) .
 - HS làm, đổi chéo vở kiểm tra .
 - 2 HS chữa bài, lớp nx .

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Ôn về từ chỉ đặc điểm. Ôn tập câu Ai thế nào? Dấu phẩy

I. Mục tiêu: Giúp HS:

- Tìm được các từ chỉ đặc điểm của người hoặc vật (BT 1)
- Biết đặt câu theo mẫu Ai thế nào? để miêu tả một đối tượng (BT 2)
- Đặt được dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong câu (BT 3/a, b).
- HS K - G: Hoàn thành các dạng BT . Tìm thêm được một số từ ngữ khác.
- GD BVMT: GD tình cảm đối với con người và thiên nhiên đất nước.

II. Đồ dùng dạy học: Bảng phụ ghi bài 3.

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

A. KTBC: 5' - KÓ tⁿ 1 sè SV th-êng thËy ẽ th^unh th^u, n«ng th«n?

- NhËn xĐt.

B. Bụi mía:

1. Giíi thiÖu bụi v^u n^u y^u cÇu: 1'

2. H-íng dẸn l^um bụi tẸp: 30'

* Bụi tẸp 1:

- G^{ai} 1 em n^u tⁿ c, c nh©n vẸt trong bụi T§?

- GV: t^o chØ ®Æc ®iÓm l^um t^o n^{ai} vØ nh÷ng

nĐt ri^{ang} biÖt c^{ña} NV ®ã.

+ NV MÕn c^ã nĐt g^x ri^{ang} biÖt?

+ NV §om §^{am} c^ã nĐt g^x ri^{ang} biÖt?

+ NV ch^um M^a C«i c^ã nĐt g^x ri^{ang} biÖt?

- YC trao ®^{ai} theo b^{un} t^xm v^u ghi ra nh, p

- G^{ai} hs n^u

* Bụi tẸp 2 :

- HD ®Æt c©u theo mÉu Ai thÕ n^uo?

- G^{ai} H/s n^u c©u c^{ña} m^xnh

- HD h^{ac} sinh nhËn xĐt c©u kÖt h^{ip} GD vØ

MT: c©u ®· ®óng mÉu ch-a? Mi^u t¶ ®óng

néi dung ch-a? C©u n^uo c^ã ND hay h⁻n? V^x

sao?

* Bụi tẸp 3:

- H/s n^u miÖng.

- H/s n^u Y/c.

- MÕn, §om §^{am}, M^a C«i

- dòng c¶m, tèt bông

- chuy^an cÇn, ch^m chØ

- th«ng minh, t^ui trÝ,..

- HS t^xm th^am t^o ng÷ chØ ®Æc

®iÓm c^{ña} mét sè nh©n vẸt qua

bụi ®^{ac} kh, c.

- H/s n^u Y/c.

- HS n^u c©u mÉu. VD: B, c n«ng d©n rÊt ch^m chØ.

- Líp l^um v^e bụi tẸp TV, 1 sè em

l^um phiÖu.

- HS n^u, 2 em ch÷a tr^an phiÖu.

- H/s ®^{ac} c©u.

- GV treo bảng phô ghi 3 câu.
- + Yêu cầu HS/s luận VBT.
- + Gặp 3 HS/s luận bằng chữ a.
- HD lớp nhận xét.
- 3. Cũng cè: 1' - HỒ thèng ND bụi.
- Nhận xét giờ học, dặn dò.

- Luận vào VBT: xác tổng câu rải
- ®ết đều phèy
- HS : Thúc hiỐn vớ câu a, b.

Buổi chiều

TỰ NHIÊN XÃ HỘI *Ôn tập học kì 1*

I. Mục tiêu:

Giúp học sinh:

- Kể tên các bộ phận của từng cơ quan trong cơ thể. Nêu chức năng của 1 trong các cơ quan: hô hấp, tuần hoàn, bài tiết nước tiểu, thần kinh. Nói được 1 số việc nên và không nên làm để giữ vệ sinh các cơ quan trên.
- Nêu 1 số hoạt động nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, thông tin liên lạc.
- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

II. Chuẩn bị: Tranh ảnh về các cơ quan trong cơ thể .

Các thẻ chữ ghi tên các cơ quan trong cơ thể.

III. Hoạt động dạy và học chủ yếu

A. Kiểm tra bài cũ: 5'

- Làng quê khác đô thị ở chỗ nào?
- Giáo viên nhận xét, đánh giá.

B. Bài mới.

1. Giới thiệu bài, ghi bảng: 1'

2. Hoạt động 1: 10'

Chơi trò chơi Ai nhanh, ai đúng.

- Giáo viên treo tranh các cơ quan trong cơ thể lên bảng.

- Giáo viên chốt lại những đáp án đúng.

3. Hoạt động 2: 15' - Thảo luận nhóm.

Cho học sinh hoàn thiện bảng sau:

- Giáo viên nhận xét, bổ sung, đánh giá.

3. Củng cố, dặn dò: 1'

- Nhấn mạnh nội dung bài.
- Nhận xét tiết học.

- 1 em trả lời. Lớp nhận xét, bổ sung.

- Quan sát tranh, nhớ lại bài học.
- Các nhóm lên gắn thẻ vào tranh, nhóm nào gắn được nhiều trong 3 phút thì thắng.
- Nhắc lại các bộ phận của các cơ quan thuộc cơ thể người.

- Thảo luận nhóm đôi và lập bảng

- Học sinh trình bày kết quả thảo luận.

TIẾNG VIỆT+

Tập làm văn: Ôn nói ,viết về thành thị, nông thôn

I. Mục tiêu:

- Ôn nói về nông thôn và thành thị. Biết nói thành câu, dùng từ đúng.
- Biết nghe và nhận xét bài nói của bạn.
- Giáo dục HS biết yêu quý và gìn giữ cảnh đẹp của quê hương.
- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

II. Chuẩn bị:

- Bảng phụ viết sẵn nội dung gợi ý các bài tập. (5ph)

III. Hoạt động dạy và học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ. (5ph)

- Gọi học sinh lên bảng kể về nông thôn hoặc thành thị

- Giáo viên nhận xét, đánh giá.

B. Bài mới. (30ph)

1. Giới thiệu bài, ghi bảng (1ph)

2. Bài giảng

Hướng dẫn học sinh nói về nông thôn và thành thị. (12ph)

GV treo bảng phụ đã chuẩn bị.

- Gọi học sinh đọc yêu cầu của bài.

(?) Bài tập yêu cầu giới thiệu gì?

GV gợi ý: Mình định giới thiệu về nông thôn hay thành thị.

Được biết vùng đó ở đâu? Vì sao em biết?

Đó là vùng đồng bằng hay trung du, Miền Bắc hay Miền Nam.

Vùng đó có đặc điểm gì?

Phong cảnh: Cây cối ,nhà cửa, ruộng vườn□

Con người: Sinh hoạt ,phong tục,tập quán□.

Nghề nghiệp:Nghề thủ công,nghề truyền thống,□.

- Yêu cầu học sinh thảo luận theo tổ

- Từng nhóm trình bày trước lớp.

- Giáo viên nhận xét, bổ sung, đánh giá.

3. Củng cố- dặn dò:(5ph)

- Nhấn mạnh nội dung bài.

- Nhận xét tiết học.

- 3 em kể. Lớp nhận xét.

- 1 em đọc, lớp đọc thầm.

- Học sinh thực hiện.

Học sinh đọc yêu cầu của bài.

HS giới thiệu về nông thôn hay thành thị mà em định viết.

- Yêu cầu học sinh thảo luận theo tổ

- Từng nhóm trình bày trước lớp.

Nhóm khác nhận xét, bổ sung.

HS viết bài vào vở.

HS trình bày bài của mình.

HS khác nhận xét, bổ sung.

VN chuẩn bị bài sau.

HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA

Trang trí báo ảnh chủ đề Uống nước nhớ nguồn

I. Mục tiêu:

- Giúp HS : Biết cách sắp xếp các bức tranh ảnh sưu tầm được thành một hệ thống hợp lí theo các sự kiện và thời gian.

- HS thêm hiểu và tự hào về truyền thống Quân đội Nhân dân Việt Nam

II. Chuẩn bị:

- Keo dán, kéo, cá bức ảnh..

III. Các hoạt động dạy học:

1. Giới thiệu mục đích của tiết học

2. Phân công nhiệm vụ cho HS:

- Nhóm 1: Cắt các bức ảnh
 - Nhóm 2: Chọn lọc và sắp xếp các bức ảnh theo thời gian: Chồng Pháp, chồng Mĩ, hiện nay
 - Nhóm 3: Dán ảnh
3. Thực hiện
- HS làm việc theo sự phân công
 - Gv quan sát, điều chỉnh thêm cho HS về cách sắp xếp các hình ảnh
4. Tổng kết:
- Nhận xét về tinh thần, thái độ làm việc của HS

Thứ sáu ngày 21 tháng 12 năm 2012

TOÁN

Tiết 85: Hình vuông

I. Mục tiêu: Giúp học sinh:

- Giúp học sinh biết được hình vuông là hình có 4 cạnh bằng nhau và có 4 góc vuông.
- Biết vẽ hình vuông trên giấy.
- Giáo dục học sinh yêu thích môn Toán.

II. Chuẩn bị: Thước kẻ, ê-ke.

III. Hoạt động dạy và học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ: 5'

- Yêu cầu học sinh lên bảng vẽ 1 HCN
- Giáo viên nhận xét, đánh giá.

B. Bài mới.

1. Giới thiệu bài, ghi bảng: 1'

2. Bài giảng: 10'

* Giáo viên vẽ lên bảng 1 hình tròn, 1 hcn, 1 hình vuông, 1 hình tam giác.

- Yêu cầu học sinh gọi tên các hình.
- Yêu cầu nhận xét về các góc hình vuông
- Cho học sinh đo các cạnh của hình vuông và nêu nhận xét.

* Giáo viên kết luận chung về hình vuông.

3. Hướng dẫn học sinh luyện tập: 20'

+ Bài 1: Vẽ hình trên bảng

- Nêu yêu cầu của đề.

+ Bài 2:

- Gọi học sinh đọc đề bài.
- Yêu cầu học sinh tự làm.

+ Bài 3: Mở bảng phụ vẽ hình SGK.

- Nêu yêu cầu bài
- Hướng dẫn học sinh vẽ.
- Giáo viên nhận xét, sửa sai cho học sinh.

+ Bài 4: Yêu cầu và tiến hành như bài 3.

3. Củng cố: 1'

- Nhấn mạnh nội dung bài.

- 4 em lên bảng, lớp nhận xét.

- Học sinh nhận diện các hình.
- Học sinh trả lời, sau đó dùng ê-ke kiểm tra lại.

- Học sinh thực hiện đo góc, đo cạnh hình vuông và nêu nhận xét.

- Quan sát và nêu nhận xét.
- Một số em thao tác đo lại để kiểm tra kết luận.
- HS thực hiện đo và nêu kết quả.

- HS tự vẽ hình vuông bằng Ê - ke.
- 1 em kẻ trên bảng phụ.
- Một HS vẽ trên bảng, lớp làm vở.
- Học sinh thực hiện vẽ.

- Nhận xét tiết học.

TẬP LÀM VĂN

Viết về thành thị nông thôn

I. Mục tiêu: Giúp học sinh:

- Viết được 1 bức thư ngắn khoảng 10 câu cho bạn để kể những gì đã biết về nông thôn hoặc thành thị.

- Biết trình bày đúng hình thức 1 bức thư.

- Giáo dục học sinh ý thức tự hào về cảnh quan MT trên các vùng đất quê hương.

II. Chuẩn bị: Bảng phụ ghi lại quy trình một bức thư.

III. Hoạt động dạy và học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ: 5' - Gọi HS lên bảng kể chuyện "Kéo cây lúa lên".

- Giáo viên nhận xét, đánh giá.

B. Bài mới.

1. Giới thiệu bài, ghi bảng: 1'

2. Hướng dẫn viết thư: 10'

- Cho học sinh nêu yêu cầu của bài.

- Mở bảng phụ ghi cách trình bày 1 lá thư.

- Hướng dẫn học sinh dựa vào kiến thức đã học để viết thư kể về nông thôn hay thành thị:

+ Nhớ lại những gì em biết, cảm nhận được về vẻ đẹp của cảnh quan MT.

+ Nêu lên tình cảm, niềm tự hào, của em đối với cảnh vật em đã kể.

- Đọc cho học sinh nghe 1 số bài văn mẫu.

3. Luyện tập: 20'

- Dặn học sinh cách trình bày 1 lá thư, chú ý cách dùng từ đặt câu, lỗi chính tả.

- Giáo viên quan sát, giúp đỡ những em yếu.

3. Củng cố: 1' - Nhấn mạnh nội dung bài.

- Nhận xét tiết học.

- 3 em kể. Lớp nhận xét.

- Học sinh nêu.

- 3 em nhắc lại cách trình bày 1 lá thư:

Phần đầu:

Phần chính bức thư

Phần cuối thư.

- HS theo dõi

- Học sinh nghe.

- Học sinh viết bài vào vở.

- HS đọc bài viết.

- Lớp nghe, nhận xét, đánh giá.

SINH HOẠT LỚP.

Kiểm điểm hoạt động tuần 17

I, Mục tiêu

- Học sinh thấy được ưu điểm, tồn tại của cá nhân và cả lớp trong tuần 17 ph-
ương

hướng hoạt động tuần 18

| | |
|---|--------------------------------|
| câu hỏi theo nội dung của bài (12 em). | viên (10' em.) |
| * Viết chính tả: 20' | |
| - Giáo viên đọc bài viết. | - 2 HS đọc lại |
| - Giải nghĩa từ khó: uy nghi, tráng lệ. | - HS nêu nghĩa từ. |
| - Hướng dẫn tìm hiểu: | |
| + Đoạn văn tả cảnh gì? Rừng cây trong nắng có gì đẹp? | - HS trả lời |
| + Trong đoạn văn có những chữ nào cần phải viết hoa, tại sao? | - HS nêu |
| - Yêu cầu HS tìm và nêu từ khó viết. | - Học sinh nêu, viết bảng con. |
| - Đọc chậm từng câu. | - Nghe đọc, viết vở. |
| - Chấm bài, sửa lỗi. | - Soát lỗi, sửa |
| 3. Củng cố: 1' - Nhấn mạnh ND bài | |

TIẾNG VIỆT

Ôn tập cuối kì (Tiết 2)

I. Mục tiêu:

- Đọc đúng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ 60tiếng/1phút)., trả lời được 1 câu hỏi về ND đoạn, bài.
- HS đọc tương đối lưu loát, tốc độ trên 60 tiếng 1'.
- HS tìm được những hình ảnh so sánh trong câu văn.

II. Đồ dùng: - Phiếu ghi sẵn tên các bài tập đọc.

III. Hoạt động dạy và học

1. Hướng dẫn ôn các bài tập đọc: 15'

- Cho học sinh bốc thăm bài để đọc, trả lời câu hỏi theo nội dung của bài
- Học sinh thực hiện theo điều hành của giáo viên (10 em).

2. Ôn luyện về so sánh: 10'

- Gọi học sinh đọc yêu cầu của bài 2.
- Yêu cầu học sinh tự hoàn chỉnh bài.
- Giáo viên chữa bài.
- 2 em đọc lại.
- HS giải thích: nển, cây dù, hằng hà sa số.
- Học sinh thực hiện.
- Xác định hình ảnh so sánh.
- HS nêu 1 hình ảnh em xác định được.
- Học sinh đọc.
- Học sinh nêu.

3. Mở rộng vốn từ: 5'

- Gọi học sinh đọc yêu cầu của bài 3.
 - (?) Nêu ý nghĩa của từ "biển".
 - Giáo viên nhận xét, bổ sung.
 - Giáo viên giải nghĩa: "biển lá xanh rờn".
 - Học sinh nhắc lại.
3. Củng cố: 1' - Nhấn mạnh ND bài.
- Nhận xét tiết học.